

SIXFITOL

Viên nén dài bao phim Paracetamol 650 mg



Thành phần:

Mỗi viên nén dài bao phim chứa:

650 mg

Tá dược: Ery Tab, Lactose monohydrate, Polyvinyl pyrrolidon K30, Methyl paraben, Propyl paraben, Natam starch glycolate, Magnesi stearat, Colloidal silicon dioxyd, Hydroxypropylmethyl cellulose 606, Hydroxypropylmethyl cellulose 615, Titan dioxyd, Talc, Polyethylen glycol 6000.

Phân loại

SIXFITOL là thuốc giảm đau, hạ sốt có tác dụng lên thần kinh trung ương.

Chỉ định

- SIXFITOL có tác dụng giảm đau, hạ sốt.
- Điều trị làm giảm các triệu chứng sốt, đau nhức như nhức đầu, đau răng, đau nhức do cảm cúm, đau sau khi tiêm ngừa hay nhổ răng, đau dò hành kinh, đau họng đau nhức cơ xương, đau do viêm khớp.
- Có thể phối hợp trong phương pháp điều trị nguyên nhân gây đau hoặc sốt.
- Paracetamol là thuốc thay thế salicylat để giảm đau nhẹ và hạ sốt.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Liều lượng và đường dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị. Liều dùng thông thường như sau:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: uống 1viên/lần, khoảng cách giữa các lần uống thuốc từ 4 - 6 giờ, không quá 6 viên/ngày, hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Không dùng paracetamol để tự điều trị giảm đau quá 10 ngày đối với người lớn hoặc 5 ngày đối với trẻ em.

Không dùng paracetamol cho người lớn và trẻ em để tự điều trị sốt cao > 39,5°C hay sốt trên 3 ngày.

Cách dùng

Dùng đường uống.

Chống chỉ định

- Chống chỉ định với bệnh nhân quá mẫn cảm với paracetamol.
- Bệnh nhân nhiều lần thiếu máu
- Người bệnh thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase.
- Chống chỉ định trong trường hợp viêm gan tiến triển nặng.

Thận trọng

Paracetamol tương đối không độc với liều điều trị. Đôi khi có những phản ứng da gồm ban dát sần ngứa và mề đay; những phản ứng mẫn cảm khác gồm phù thanh quản, phù mạch, và những phản ứng kiểu phản vệ có thể ít khi xảy ra. Giảm tiểu cầu, giảm bạch cầu, và giảm toàn thể huyết cầu đã xảy ra với việc sử dụng những dẫn chất p - aminophenol, đặc biệt khi dùng kéo dài các liều lớn. Giảm bạch cầu trung tính và ban xuất huyết giảm tiểu cầu đã xảy ra khi dùng paracetamol. Hiếm gặp mất bạch cầu hạt ở người bệnh dùng paracetamol.

Phải dùng paracetamol thận trọng ở người bệnh có thiếu máu từ trước, vì chứng xanh tím có thể không biểu lộ rõ, mặc dù có những nồng độ cao nguy hiểm của methemoglobin trong máu.

Uống nhiều rượu có thể gây tăng độc tính với gan của paracetamol; nên tránh hoặc hạn chế uống rượu.

Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Steven-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Bệnh nhân suy gan, thận

Bệnh nhân suy gan phải giảm liều tùy theo mức độ bệnh gan, thận.

Thời kỳ mang thai



Chưa xác định được tính an toàn của paracetamol dùng khi thai nghén. Do đó, chỉ nên dùng paracetamol ở người mang thai khi thật cần.

Thời kỳ cho con bú

Không thấy có tác dụng không mong muốn ở trẻ nhỏ bú mẹ.

Lái xe và vận hành máy móc

Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc khi sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác thuốc

Uống dài ngày liều cao paracetamol làm tăng nhẹ tác dụng chống đông của coumarin và dẫn chất indandion.

Cần phải chú ý đến khả năng gây hạ sốt nghiêm trọng ở người bệnh khi dùng đồng thời phenothiazin và liệu pháp hạ nhiệt.

Uống rượu quá nhiều và dài ngày có thể làm tăng nguy cơ paracetamol gây độc cho gan.

Thuốc chống co giật (gồm phenytoin, barbiturat, carbamazepin), có thể làm tăng tính độc hại gan của paracetamol. Ngoài ra, dùng đồng thời isoniazid với paracetamol cũng có thể dẫn đến tăng nguy cơ độc tính với gan.

Tác dụng phụ

Ban da và những phản ứng dị ứng khác thỉnh thoảng xảy ra. Thường là ban đỏ hoặc mào ngứa, nhưng đôi khi nặng hơn và có thể kèm theo sốt do thuốc và thương tổn niêm mạc. Người bệnh mẫn cảm với salicylat hiếm mẫn cảm với paracetamol và những thuốc có liên quan. Trong một số ít trường hợp riêng lẻ, Paracetamol đã gây giảm bạch cầu trung tính, giảm tiểu cầu và giảm toàn thể huyết cầu.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Da: Ban

Dạ dày - ruột: Buồn nôn, nôn.

Huyết học: Loạn tạo máu, thiếu máu.

Thận: Bệnh thận, độc tính thận khi lạm dụng dài ngày.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Phản ứng quá mẫn

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí

Biểu hiện:

Buồn nôn, nôn, đau bụng và xanh xao thường xảy ra trong vòng 2 - 3 giờ sau khi uống liều độc của thuốc. Quá liều từ 10g trở lên (150 mg/kg cân nặng ở trẻ em) có thể gây hủy hoại tế bào gan, dẫn đến hoại tử gan hoàn toàn và không hồi phục, toan chuyển hóa và bệnh não có thể dẫn đến hôn mê và tử vong. Ngoài ra, nồng độ aminotransferase và bilirubin huyết tương tăng, thời gian prothrombin kéo dài, có thể xuất hiện sau 12-48 giờ.

Xử trí quá liều:

Trong trường hợp quá liều hoặc trẻ em uống nhầm thuốc, chuyển ngay bệnh nhân đến trung tâm Y tế gần nhất và mang theo toa thuốc này.

Trong điều trị quá liều Paracetamol, điều quan trọng nhất là phải chẩn đoán sớm. Khi nhiễm độc nặng phải tiến hành ngay điều trị hỗ trợ tích cực. Cần rửa dạ dày trong mọi trường hợp, tốt nhất là trong vòng 4 giờ sau khi uống. Dùng thuốc giải độc N-Acetylcystein dạng tiêm tĩnh mạch (hoặc dạng uống nếu không có dạng tiêm).

Dạng trình bày

Hộp 10 vỉ, Vỉ 10 viên

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Bảo quản thuốc ở nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

76553-
NG TY
HIỆM HỮU
ARMA U
TP. HỒ C

<https://trungtamthuoc.com/>

Nhà Sản xuất

CÔNG TY TNHH US PHARMA USA

Địa chỉ : Lô B1- 10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08 37908860 – 08 37908861,

Fax: 08 37908856

